

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 570 /2020/DS-PT  
Ngày: 26/6/2020  
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng thi  
công xây dựng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa* : Bà Phạm Thị Kim

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Minh Quang

Ông Nguyễn Thanh Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đình Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** - Bà Trần Đoàn Bích Trâm- Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2020/TLPT-DS ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 89/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2188/2020/QĐ-PT ngày 04/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5058/2020/QĐ-PT ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây dựng L

Địa chỉ: 49/15E Đường H, ấp 5, xã Tân Th, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Ngô Thị Thanh H, sinh năm: 1965. Địa chỉ: 239/5A Lê Hồng Phong (số mới 204 Nguyễn Thị Minh Kh), Phường A, TP B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 26/3/2020. *(Có mặt)*

*2. Bị đơn:* Ông Lương Thế Đ, sinh năm: 1954. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp Long Thành, xã K, huyện Ch, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

*3.1 Ông Lương Quốc B, sinh năm 1990. (Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 2/11 Đường 1, Khu phố 2, phường L, quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

*3.2 Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. (Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 579/66 đường Quang T, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo án sơ thẩm thể hiện như sau:*

*Nguyên đơn:*

[1] Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H(gọi tắt là Công ty Long Gia Hưng) và ông Lương Thế Đ(gọi tắt là ông Đại) ký Hợp đồng kinh tế số 05-LGH ngày 16 tháng 9 năm 2015 v/v Giao nhận thầu thi công xây dựng phần thô và nhân công hoàn thiện (công trình nhà ở) (gọi tắt là Hợp đồng 05-LGH), nội dung ông Đgiao cho Công ty Long Gia Hthực hiện thi công xây dựng phần thô và hoàn thiện công trình theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công do Công ty Long Gia Hlập bao gồm các hạng mục công trình nhà ở tại thửa đất số 594, tờ bản đồ số 63, tọa lạc tại phường L, quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh, tổng diện tích khu đất 92.7m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng 338.35m<sup>2</sup>, tiến độ thực hiện 160 ngày, giá trị hợp đồng trọn gói là 1.015.050.000 (Một tỷ không trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng (chưa bao gồm VAT), phương thức thanh toán làm 8 đợt. Thực hiện hợp đồng Công ty Long Gia Hđã thực hiện đúng như thỏa thuận và ông Đđã thanh toán cho Công ty Long Gia Hđến đợt 7, tổng cộng 820.000.000 đồng. Công trình tiến hành đến phần tô trát trần lầu 1, 2, 3 và phát sinh thêm ngoài hợp đồng đã ký. Hợp đồng đã thực hiện được khoảng trên 80% thì phát sinh tranh chấp, ngày 22/01/2016 Công ty Long Gia Hlập Biên bản tạm ngừng thi công vì chưa thống nhất được phần tô trát trần lầu 1,2,3 nên tạm ngừng thi công chờ giải quyết. Ngày 28/3/2016 ông Đđã thuê đơn vị khác thi công công trình trên. Ngày 08/04/2016 Công ty Long Gia Hra Quyết định số 0119/QĐ-TNTCCT về việc ngừng thi công công trình trên. Công ty Long Gia Hđã nhiều lần yêu cầu ông Đthanh toán hết số tiền còn thiếu của Hợp đồng 05-LGH là 126.156.000 (Một trăm hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi sáu nghìn) đồng nhưng ông Đkhông hợp tác.

Về Biên bản tạm ngừng ngày 22/01/2016, lý do chưa thống nhất về việc tô trát trần lầu 1,2,3, tuy nhiên sau đó hai bên đã thống nhất giải quyết được việc tô trát trần lầu 1,2,3 (thỏa thuận miệng) và Công ty Long Gia Htiếp tục thi công việc tô trát trần lầu 1,2,3 nên ông Đthanh toán tiếp 100.000.000 đồng  $\frac{1}{2}$  giá trị thi công cho đợt 7, số tiền 100.000.000 đồng này ông Đtrả cho Công ty khoảng tháng 01 năm 2016 (trong đó nhận chuyển khoản 50.000.000 đồng và nhận tiền mặt 50.000.000 đồng). Công ty Long Gia Hxác định đã hoàn thành trên 80% hạng mục của đợt 7 (chỉ còn một ít chống thấm và cán bột là xong giai đoạn 7 của hợp đồng).

Về Quyết định số 0119/QĐ-TNTCCT về việc ngừng thi công công trình, lý do Công ty Long Gia Hvà ông Đkhông thống nhất được hình thức thanh toán, ông Đyêu cầu thanh toán cho Công ty Long Gia Htheo hình thức thanh toán hàng tuần, Công ty Long Gia Hkhông đồng ý nên không tiếp tục thi công, việc không thống nhất này hai bên chỉ trao đổi miệng, không có lập biên bản gì, và không có chứng cứ chứng minh về việc này.

Ngày 10/01/2018 Công ty Long Gia Hđã bàn giao Bảng quyết toán khối lượng thi công trình nhà phố ngày 07/5/2016 cho ông Đại. Ngày 29/3/2018 Công ty Long Gia Hđã bàn giao Báo cáo tư vấn kiểm toán ngày 28/8/2018.

Nay Công ty Long Gia Hkhởi kiện yêu cầu ông Đthanh toán số tiền thi công xây dựng còn nợ theo Hợp đồng 05-LGH là: 126.156.000 (Một trăm hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi sáu nghìn) đồng và Chi phí trưng cầu giám định 5.000.000 (Năm triệu) đồng, thanh toán làm 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực.

[2] Bị đơn ông Lương Thế Đức đại diện hợp pháp ông Tô Ngọc Minh Tuấn trình bày: Xác nhận ông Đvà Công ty Long Gia Hcó ký Hợp đồng 05-LGH ngày 16/09/2015 với nội dung và thời hạn thực hiện và phương thức thanh toán như nguyên đơn trình bày. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng thì phát sinh tranh chấp do Công ty Long Gia Hkhông thực hiện như hợp đồng trên. Ngày 28/12/2015 ông Đđã thanh toán cho Công ty Long Gia Hsố tiền của đợt 7 của công trình tổng cộng 820.000.000 đồng. Tuy nhiên sau khi thanh toán số tiền trên phía Công ty Long Gia Hvẫn chưa thực hiện xong hợp đồng nhưng đã tiến hành ngừng thi công xây dựng, chỉ hoàn thành khoảng 78% công trình thi công, đến nay cụ thể còn phải thi công như: Lợp mái ngói, chống thấm sân thượng, phòng giặt, toilet lầu 1, lầu 2, tầng trệt, Fill lỗ thoát nước tại sân thượng, phòng giặt, toilet lầu 1, lầu 2; cán nền sân thượng, phòng giặt, toilet lầu 1, lầu 2; tô, trát dặm lại công trình; cung cấp và lắp đặt dây điện, dây điện thoại, Internet, cáp truyền hình âm tường cho toàn công trình; lắp đặt thiết bị điện nước, bồn cầu, lavabo, đèn, công tắc; ốp cổng rào; tô bậc tam cấp, sơn nước. Tuy nhiên, khi thanh toán số tiền đợt 6 theo hợp đồng thì xảy ra tranh chấp nên Công ty Long Gia Hngừng thi công công trình, sau đó hai bên ngồi lại thỏa thuận (không lập biên bản) để tiếp tục thi công công trình, ngày 03/02/2016 ông Đchuyển khoản cho Công ty Long Gia H100.000.000 đồng của đợt 7, nhưng Công ty Long Gia Hkhông thực hiện như thỏa thuận. Ngày 22/01/2016 Công ty Long Gia Hgửi Biên bản tạm dừng về việc thi công công trình cho ông Đại, ông Đkhông đồng ý vì thực hiện hợp đồng là hợp đồng trọn gói để thi công công trình, trong khi Công ty Long Gia Hmới chỉ thực hiện đến đợt 7 thi công phần tô trát và chống thấm. Ngày 08/04/2016 Công ty Long Gia Hra Quyết định số 0119/QĐ-TNTCCT ngừng thi công đối với công trình. Tháng 5/2016 ông Đđã thuê đơn vị khác vào thi công công trình căn nhà trên. Nay ông Đkhông đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại ông Đkhông yêu cầu trong vụ kiện này. Ngoài ra ông Đkhông có ý kiến, không yêu cầu gì khác.

Về Biên bản tạm ngừng ngày 22/01/2016, lý do chưa thống nhất về việc tô trát trần lầu 1,2,3, tuy nhiên sau đó hai bên đã giải quyết được việc tô trát trần lầu 1,2,3, theo yêu cầu của Công ty Long Gia Hnên ông Đthanh toán 100.000.000 đồng là  $\frac{1}{2}$  giá trị thi công cho đợt 7 (ông Đchuyển khoản 50.000.000 đồng theo chứng từ giao dịch ngày 03/02/2016 với nội dung: Lương Thế Đại CT làm nhà tại đường số 1, phường L, quận Th, tên khách hàng: Văn Quốc Bình và thanh toán tiền mặt 50.000.000 đồng). Ông Đxác định Công ty Long Gia Hcó tô trát theo nội dung thi công đợt 7 nhưng hoàn thành khối lượng bao nhiêu thì ông Đkhông xác định được.

Về Quyết định số 0119/QĐ-TNTCCT về việc ngừng thi công công trình, sau khi ông Đthanh toán cho Công ty Long Gia H100.000.000 đồng thì ông Đkhông còn gặp đại diện Công ty Long Gia Hlần nào nữa cho nên Công ty cho rằng hai bên không thống nhất về phương thức thanh toán hàng tuần là không đúng.

Ngày 10/01/2018 ông Đđã nhận Bảng quyết toán khối lượng thi công công trình nhà phố ngày 07/5/2016 của Công ty Long Gia Hung. Ngày 29/3/2018 ông Đđã nhận Báo cáo tư vấn kiểm toán ngày 28/8/2018. Về Bảng quyết toán khối lượng thi công công trình ông Đthống nhất về khối lượng thi công công trình, tuy nhiên ông Đkhông đồng ý với giá thành theo khối lượng thi công công trình tại báo cáo kiểm toán và chủng loại vật tư thi công cũng không đúng chủng loại theo như Hợp đồng 05-LGH, các vật tư này có giá khác nhau. Ông Đkhông yêu cầu kiểm toán lại, ông không đồng ý với yêu cầu nguyên đơn.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lương Quốc B vắng mặt nhưng có lời khai: Ông là con của ông Lương Thế Đại, việc tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng giữa Công ty Long Gia H và ông Đ thì ông xác nhận đúng như lời khai của ông Đ trình bày trên, ông có cùng ý kiến với ông Đại. Ông không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Ông không có ý kiến, không có yêu cầu gì.

[4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Văn T có yêu cầu vắng mặt và có lời khai: Ông được ông Đ là chủ đầu tư công trình giao nhiệm vụ giám sát bán thời gian cho công trình trên. Việc hợp đồng thi công căn nhà trên ông xác định có tham gia giám sát từ giai đoạn đầu của công trình cho đến khi ngưng thực hiện hợp đồng thi công. Sau khi phát sinh tranh chấp thì Công ty Long Gia H đã ngừng thi công công trình trên, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Ông không có ý kiến, không có yêu cầu gì. Do bận công việc nên ông có yêu cầu vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng của vụ kiện.

*Tại phiên tòa sơ thẩm;*

[1] Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

Yêu cầu ông Đ thanh toán số tiền thi công xây dựng còn nợ theo Hợp đồng 05-LGH là: 126.156.000 (Một trăm hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi sáu nghìn) đồng và Chi phí trưng cầu giám định 5.000.000 (Năm triệu) đồng, thanh toán làm 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực.

Bổ sung yêu cầu khởi kiện Công trình nhà ông Đ đã thực hiện 946.156.000 đồng, yêu cầu ông Đ trả số tiền thuế giá trị gia tăng (VAT) là 10% theo hợp đồng là 94.615.600 đồng.

[2] Bị đơn ông Lương Thế Đại: Không đồng ý hết yêu cầu của nguyên đơn, không có yêu cầu phản tố gì.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lương Quốc B vắng mặt, ông không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Ông không có yêu cầu gì.

[4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Văn T có yêu cầu vắng mặt, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì.

[5] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Long Gia Hưng.

**Tại bản sơ thẩm số 89/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên:**

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H về việc: “Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng” đối với ông Lương Thế Đại.

Do không chấp nhận yêu cầu nên Chi phí trưng cầu giám định 5.000.000 (Năm triệu) đồng nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H chịu.

2. Về án phí: Nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.307.800 (Sáu triệu ba trăm lẻ bảy nghìn tám trăm) đồng, nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 4.815.950 (Bốn triệu tám trăm mười lăm nghìn chín trăm năm mươi) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0013766 ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hòn phải nộp thêm 1.491.850 (Một triệu bốn trăm chín mươi một nghìn tám trăm năm mươi) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự theo qui định pháp luật.

-Ngày 11/12/2019 Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hcó đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*Tại phiên tòa phúc thẩm*, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Htrình bày yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn không đồng ý, đề nghị giữ y án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận với nhau toàn bộ vụ án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:***

+Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

+Về nội dung: Yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hlà không có cơ sở, nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Giữ y bản án sơ thẩm số 89/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

***[1] Về tố tụng:***

[1.1] Đơn kháng cáo của Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Htrong hạn luật định, căn cứ theo Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Các đương sự có mặt, đương sự vắng mặt đã tổng đạt hợp lệ nên vụ án được xét xử theo qui định tại Điều 294 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

***[2] Về yêu cầu kháng cáo:***

***[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm:***

-Bà Ngô Thị Thanh Hđại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày kháng cáo: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hưng, buộc ông Lương Thế Đphải trả số tiền 126.156.000 đồng.

Ngoài ra nguyên đơn còn yêu cầu xem xét số tiền 94.615.600 đồng là tiền thuế giá trị gia tăng (V.A.T) tương ứng 10% trên toàn bộ số tiền 946.156.000 đồng.

-Xét thấy: Giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hvà Ông Lương Thế Đ có ký hợp đồng thi công công trình nhà ở. Hợp đồng kinh tế số 05-LGH ngày 16 tháng 9 năm 2015 v/v Giao nhận thầu thi công xây dựng phần thô và nhân công hoàn thiện (công trình nhà ở), nội dung ông Đgiao cho Công ty Long Gia Hthực hiện thi công xây dựng phần thô và hoàn thiện công trình theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công do Công ty Long Gia Hlập bao gồm các hạng mục công trình nhà ở tại thửa đất số 594, tờ bản đồ số 63, tọa lạc tại phường L, quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh, tổng diện tích khu đất 92.7m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng 338.35m<sup>2</sup>, tiến độ thực hiện 160 ngày, giá trị hợp đồng trọn gói là 1.015.050.000(Một tỷ không trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng (chưa bao gồm VAT), phương thức thanh toán làm 8 đợt.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng giữa hai bên có phát sinh tranh chấp, bên nguyên đơn đã chấm dứt hợp đồng trước hạn vì cho rằng bị đơn đã vi phạm hợp đồng. Mặc dù việc chấm dứt hợp đồng hai bên đều thừa nhận, nhưng khi chấm dứt hai bên chưa thống nhất được về các hạng mục công trình, đơn giá mà bên nguyên đơn đã thực hiện. Theo các bên đương sự việc chấm dứt hợp đồng là ngày 22/01/2016, nhưng mãi đến ngày 07/5/2016 bên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hmới lập “Bảng quyết toán khối lượng thi công”, thời điểm này thì bên chủ đầu tư là Ông Lương Thế Đ đã thuê đơn vị khác thi công công trình, như vậy bảng quyết toán này là không chính xác. Từ đó “Báo cáo tư vấn kiểm toán” của Công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam lập ngày 28/8/2018 do nguyên đơn yêu cầu dựa trên “Bảng quyết toán khối lượng thi công” để kiểm toán giá trị công trình là chưa đủ cơ sở để chấp nhận.

Theo bà Hải đại diện cho nguyên đơn, thì Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H đã thực hiện công việc theo hợp đồng đã đạt đến 80-90% công trình, tương đương số tiền 946.156.000 đồng, số tiền này căn cứ theo “Báo cáo tư vấn kiểm toán”. Nhưng tại các lần hòa giải, đối chất nguyên đơn khai chỉ hoàn thành từ 78%-80%, tại phiên tòa phúc thẩm bên nguyên đơn cũng không kê khai ra được hạng mục nào đã hoàn thành, phần nào còn lại chưa thực hiện, cũng không xuất trình chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn ông Lương Thế Đ không đồng ý yêu cầu của nguyên đơn vì cho rằng nguyên đơn đã vi phạm hợp đồng, tự ý chấm dứt hợp đồng khi chưa hoàn thành công trình, còn nhiều hạng mục chưa thi công, tại thời điểm nguyên đơn lập “Bảng quyết toán khối lượng thi công” thì bên bị đơn đã mời đơn vị khác đến xây dựng, do đó bảng này không chính xác cả về khối lượng công trình và đơn giá. Từ đó, dẫn đến việc kiểm toán giá trị công trình không đúng, nên Ông Đ không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời xác định đã trả tiền đầy đủ hết theo các tiến độ của công trình, không còn nợ gì nguyên đơn. Do nguyên đơn tự ý chấm dứt hợp đồng mà không có bất kỳ biên bản chốt lại các hạng mục công trình đã làm, các phần nào chưa thực hiện được theo hợp đồng, đây là lỗi của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, kể cả yêu cầu kháng cáo của mình để được xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ y bản án dân sự sơ thẩm.

*Đối với yêu cầu xem xét số tiền 94.615.600 đồng* : Nguyên đơn cho rằng đây là tiền thuế giá trị gia tăng (V.A.T) tương ứng 10% trên toàn bộ số tiền 946.156.000 đồng. Xét thấy, tại “Đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện” mà nguyên đơn nộp cho Tòa án nhân dân quận Th ngày 29/11/2019(BL 495) là ngay khi Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên tòa xét xử, như vậy cấp sơ thẩm không xem xét đối với yêu cầu này trong giai đoạn xét xử sơ thẩm là đúng qui định pháp luật. Do đó, tại cấp phúc thẩm cũng không xem xét đối với yêu cầu này của nguyên đơn. Về số tiền này, khi cần thiết nếu có tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện theo qui định của pháp luật.

Vì vậy, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

*[3] Về án phí:*

-Án phí DSST: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hphải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.307.800 (Sáu triệu ba trăm lẻ bảy nghìn tám trăm) đồng

-Án phí DSPT: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia Hphải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

-Căn cứ Khoản 1 Điều 308, Điều 313,148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 385, Điều 388, Điều 398, Điều 401, Điều 428 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

-Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Long Gia Hưng

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 89/2019/DS – ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H về việc: “Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng” đối với ông Lương Thế Đại.

Do không chấp nhận yêu cầu nên Chi phí trưng cầu giám định 5.000.000 (Năm triệu) đồng nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H chịu.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.307.800 (Sáu triệu ba trăm lẻ bảy nghìn tám trăm) đồng, nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 4.815.950 (Bốn triệu tám trăm mười lăm nghìn chín trăm năm mươi) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0013766 ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H còn phải nộp thêm 1.491.850 (Một triệu bốn trăm chín mươi một nghìn tám trăm năm mươi) đồng.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Long Gia H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào tiền tạm ứng án phí kháng cáo là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0056381 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Thủ Đức.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự

(sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Q. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Kim**